

Ngày 31/12/2024	8,830 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.9%	0%	-6.1%

2024	
ROE	0.3%
	+/- YoY ▼ 0.4%

Q4/24	
DT thuần	385
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 188 ▲ 95.5%
	YoY ▼ 86.0 ▼ 18.2%

2024	
DT thuần	1,077
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 567 ▼ 34.5%

Q4/24	
LN gộp	12.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 5.30 ▼ 29.3%
	YoY ▼ 24.7 ▼ 66.1%

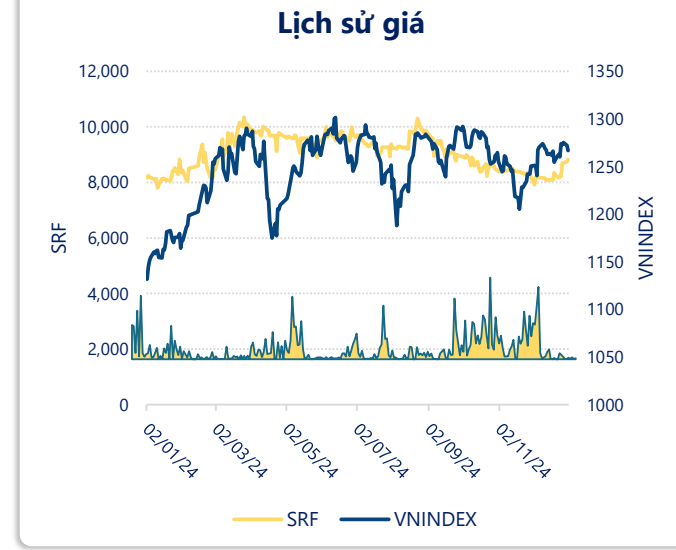
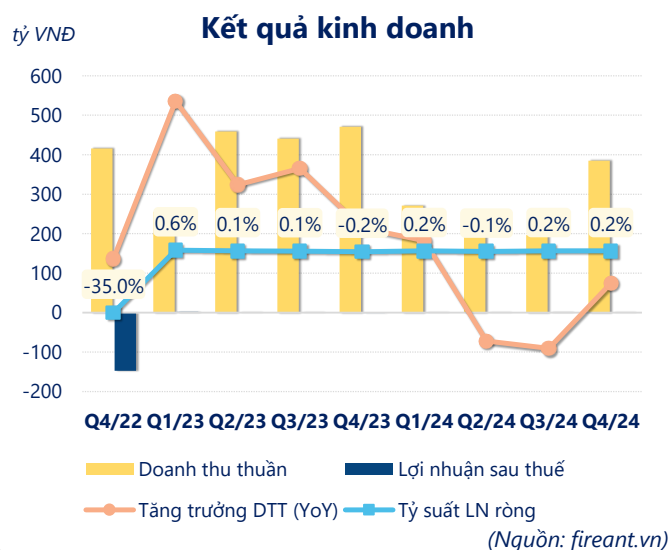
2024	
LN gộp	71.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 37.8 ▼ 34.5%

Q4/24	
LN thuần	1.88
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 3.45 ▲ 220%
	YoY ▲ 3.58 ▲ 211%

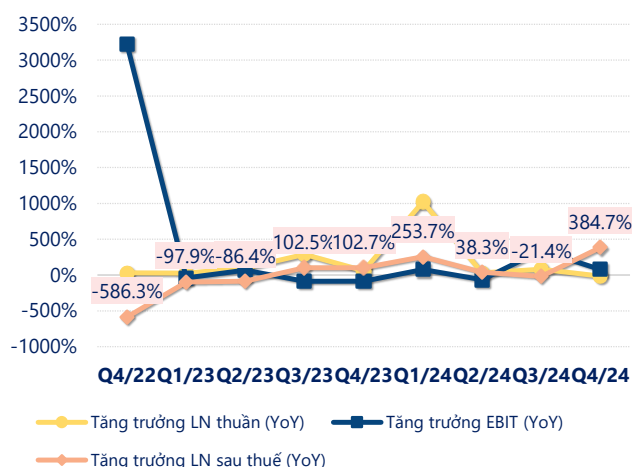
2024	
LN thuần	-4.46
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.04 ▼ 225%

Q4/24	
LN sau thuế	0.06
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.84 ▼ 93.8%
	YoY ▲ 0.92 ▲ 106%

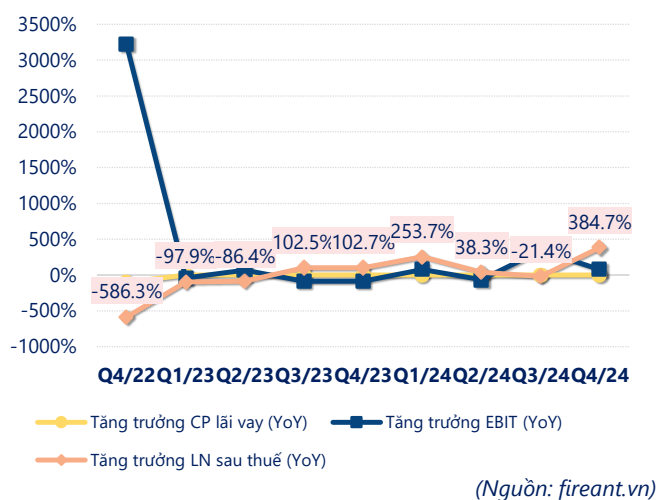
2024	
LN sau thuế	1.63
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.13 ▼ 56.7%



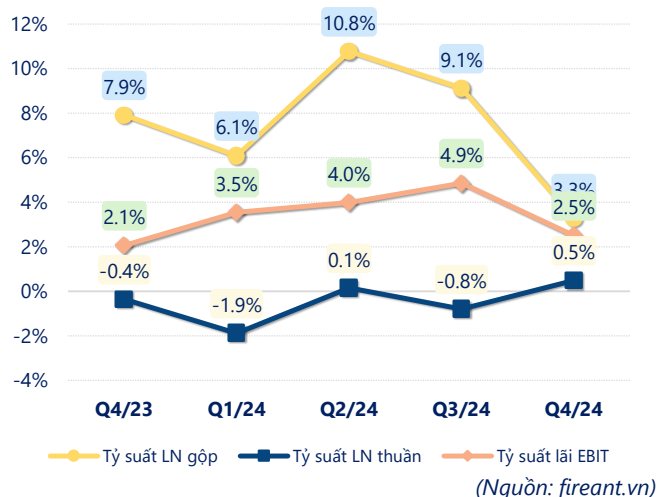
Tăng trưởng lợi nhuận



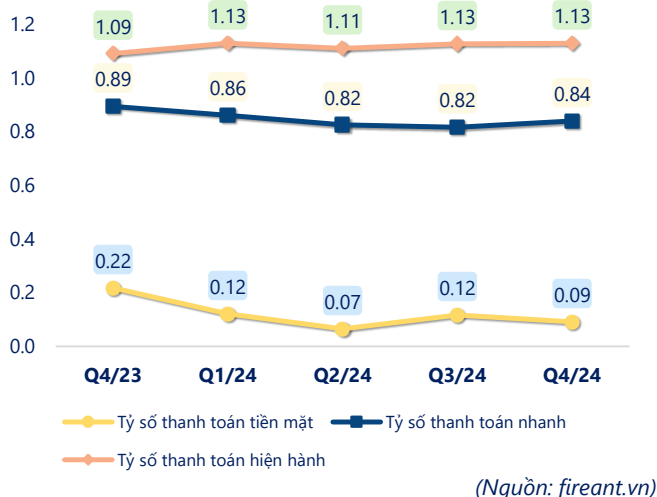
Tăng trưởng chi phí



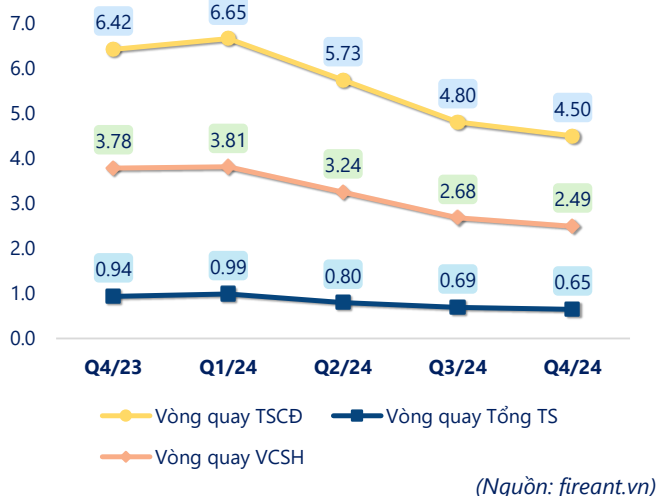
Tỷ suất lợi nhuận



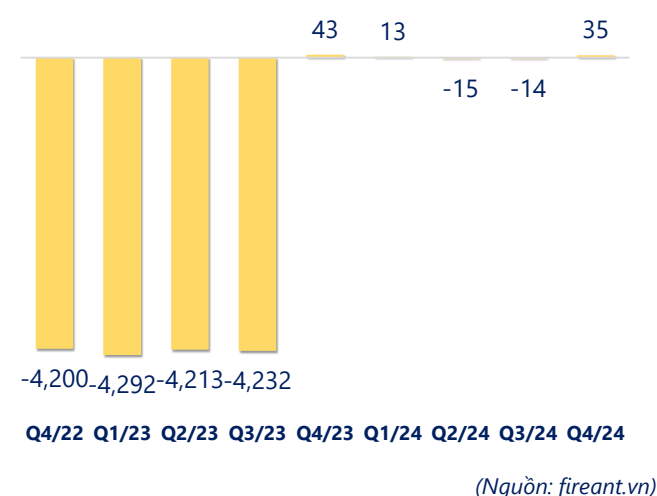
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	385	471	-18.2%	1,077	1,644	-34.5%
Giá vốn hàng bán	372	434	-14.2%	1,005	1,535	-34.5%
Lợi nhuận gộp	12.6	37.3	-66.1%	71.2	109	-34.5%
Doanh thu HĐTC	2.78	1.78	56.2%	7.48	14.6	-48.9%
Chi phí TC	5.35	16.8	-68.2%	30.6	54.6	-43.9%
Chi phí lãi vay	7.16	9.55	-25.0%	30.7	42.9	-28.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.18	0.28	-37.1%	1.22	1.81	-32.7%
Chi phí QLDN	8.02	23.7	-66.2%	51.3	63.4	-19.2%
LN thuần từ HĐKD	1.88	-1.70	211%	-4.46	3.58	-225%
Lợi nhuận khác	0.59	1.84	-67.9%	11.5	3.95	192%
LN trước thuế	2.47	0.14	1666%	7.06	7.53	-6.2%
Lợi nhuận sau thuế	0.06	-0.86	106%	1.63	3.76	-56.7%
LNST của CĐ cty mẹ	0.64	-1.02	163%	1.18	2.99	-60.6%

(Nguồn: fireant.vn)

